

CÁC FTA THẾ HỆ MỚI VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN YÊU CẦU ĐÀO TẠO KỸ NĂNG XANH CHO NHÂN LỰC NGHỀ LOGISTICS

Nguyễn Thị Thanh Mai

Trường Đại học Điện lực

Email: maithanhctet@gmail.com.

Tóm tắt: Sự tham gia của Việt Nam vào các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, UKVFTA và RCEP không chỉ mở rộng cơ hội thương mại mà còn đặt ra các yêu cầu mới về lao động, môi trường và phát triển bền vững. Đối với ngành logistics, các cam kết về giảm phát thải, quản trị chuỗi cung ứng xanh, truy xuất nguồn gốc và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế đã làm thay đổi yêu cầu đối với chất lượng nguồn nhân lực. Bài viết phân tích những tác động của FTA thế hệ mới đến yêu cầu đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực nghề logistics, từ đó đề xuất các giải pháp đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, tăng cường hợp tác giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp và ứng dụng chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

Từ khóa: FTA thế hệ mới; kỹ năng xanh; logistics; đào tạo nghề; phát triển bền vững.

Nhận bài: 01/7/2026; **Biên tập:** 02/7/2026; **Phản biện:** 17/7/2026; **Duyệt đăng:** 20/7/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, việc Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, UKVFTA và RCEP không chỉ mở rộng cơ hội thương mại mà còn đặt ra những yêu cầu mới về lao động, môi trường và phát triển bền vững. Đối với ngành logistics - lĩnh vực giữ vai trò kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu - các cam kết về giảm phát thải, truy xuất nguồn gốc, quản trị chuỗi cung ứng xanh và thực hiện các tiêu chuẩn ESG đang làm thay đổi chuẩn năng lực của nguồn nhân lực.

Trong xu thế chuyển đổi xanh và chuyển đổi số, nhân lực logistics không chỉ cần kiến thức chuyên môn mà còn phải được trang bị kỹ năng xanh, kỹ năng số và năng lực thích ứng với các mô hình logistics thông minh. Tuy nhiên, chương trình đào tạo tại nhiều cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đại học ở Việt Nam vẫn chưa tích hợp đầy đủ các nội dung về logistics xanh, quản trị phát thải carbon, kinh tế tuần hoàn và công nghệ số, dẫn đến khoảng cách giữa chất lượng đào tạo và yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, nghiên cứu tác động của các FTA thế hệ mới đến yêu cầu đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực nghề logistics có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu góp phần làm rõ những yêu cầu mới đối với nguồn nhân lực logistics, đồng thời đề xuất các giải pháp đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các FTA thế hệ mới và những yêu cầu mới đối với nguồn nhân lực logistics

Trong những năm gần đây, xu hướng hội nhập

kinh tế quốc tế đã có sự chuyển biến mạnh mẽ từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) truyền thống sang các FTA thế hệ mới với phạm vi điều chỉnh rộng hơn và mức độ cam kết sâu hơn. Nếu các FTA truyền thống chủ yếu tập trung vào việc cắt giảm thuế quan và thúc đẩy tự do hóa thương mại hàng hóa thì các FTA thế hệ mới như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Vương quốc Anh (UKVFTA) hay Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) còn bao gồm các cam kết về lao động, môi trường, phát triển bền vững, chuyển đổi số, thương mại điện tử, sở hữu trí tuệ, minh bạch thể chế và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Những nội dung này đang tạo ra những thay đổi căn bản đối với thị trường lao động và hệ thống đào tạo nghề ở Việt Nam.

Đối với ngành logistics, tác động của các FTA thế hệ mới đặc biệt rõ nét bởi đây là ngành giữ vai trò kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời cũng là lĩnh vực tiêu thụ nhiều năng lượng và phát sinh lượng phát thải khí nhà kính lớn. Trong bối cảnh các quốc gia ngày càng siết chặt các tiêu chuẩn về phát triển bền vững, doanh nghiệp logistics không chỉ phải nâng cao năng lực cạnh tranh về chi phí, chất lượng dịch vụ và tốc độ giao hàng mà còn phải đáp ứng các yêu cầu về giảm phát thải carbon, tối ưu hóa sử dụng năng lượng, truy xuất nguồn gốc hàng hóa, quản trị chuỗi cung ứng xanh và thực hiện các tiêu chuẩn ESG (Environmental, Social and Governance). Điều này dẫn đến sự thay đổi đáng kể trong yêu cầu đối với nguồn nhân lực logistics.

Trước hết, các FTA thế hệ mới thúc đẩy quá trình chuyển dịch từ mô hình logistics truyền thống sang logistics xanh và logistics thông minh. Người

lao động không chỉ thực hiện các hoạt động vận tải, kho bãi hay giao nhận mà còn phải có khả năng vận hành các hệ thống quản trị logistics tích hợp, sử dụng dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT) và các nền tảng số để tối ưu hóa hoạt động chuỗi cung ứng. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn góp phần giảm tiêu hao nhiên liệu, cắt giảm phát thải và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên.

Bên cạnh đó, các cam kết về lao động và môi trường trong CPTPP, EVFTA hay UKVFTA đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với chất lượng nguồn nhân lực. Người lao động phải được trang bị đầy đủ kiến thức về pháp luật lao động quốc tế, tiêu chuẩn an toàn nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và các nguyên tắc phát triển bền vững. Đây là những năng lực trước đây ít được chú trọng trong đào tạo nghề logistics nhưng hiện nay đã trở thành tiêu chí quan trọng khi doanh nghiệp tuyển dụng và đánh giá nhân lực.

Một xu hướng nổi bật khác là yêu cầu minh bạch và truy xuất nguồn gốc trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Các thị trường lớn như Liên minh châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản hay Vương quốc Anh đều yêu cầu doanh nghiệp phải chứng minh nguồn gốc nguyên liệu, kiểm soát phát thải và công khai dữ liệu môi trường. Điều này đòi hỏi người lao động logistics phải có năng lực quản trị dữ liệu, sử dụng các phần mềm quản lý chuỗi cung ứng, vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc bằng mã QR, blockchain hoặc các nền tảng số hiện đại.

Ngoài ra, việc Việt Nam cam kết đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 cùng với việc thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, JETP và nhiều sáng kiến phát triển xanh khác đang thúc đẩy doanh nghiệp logistics chuyển đổi mô hình sản xuất và kinh doanh theo hướng bền vững. Quá trình này chỉ có thể thành công khi nguồn nhân lực được trang bị đồng thời năng lực chuyên môn, năng lực số và kỹ năng xanh. Vì vậy, đào tạo nhân lực logistics không còn đơn thuần là đào tạo kỹ thuật nghề nghiệp mà phải hướng tới phát triển năng lực thích ứng với chuyển đổi xanh và chuyển đổi số.

Có thể khẳng định rằng, các FTA thế hệ mới đang làm thay đổi căn bản chuẩn năng lực nghề logistics. Những yêu cầu mới không chỉ tạo áp lực đối với các cơ sở đào tạo mà còn mở ra cơ hội đổi mới toàn diện chương trình, nội dung, phương pháp và mô hình đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế xanh và hội nhập quốc tế.

2.2. Tác động của các FTA thế hệ mới đến yêu cầu đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực nghề logistics

Khái niệm "kỹ năng xanh" (Green Skills) được hiểu là tổng hợp các kiến thức, kỹ năng, thái độ

và hành vi giúp người lao động sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), kỹ năng xanh không chỉ giới hạn trong các ngành môi trường mà còn cần được tích hợp trong tất cả các lĩnh vực nghề nghiệp, đặc biệt là những ngành có mức tiêu thụ năng lượng lớn như logistics, giao thông vận tải, sản xuất công nghiệp và thương mại quốc tế.

Dưới tác động của các FTA thế hệ mới, yêu cầu đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực logistics thể hiện trên nhiều phương diện.

Thứ nhất, nhu cầu về nhân lực logistics xanh ngày càng gia tăng. Các doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu đều hướng tới xây dựng mô hình logistics phát thải thấp, tối ưu hóa vận tải và sử dụng năng lượng sạch. Điều này làm xuất hiện nhiều vị trí việc làm mới như chuyên gia quản lý phát thải carbon, chuyên viên ESG, quản trị chuỗi cung ứng xanh, chuyên gia logistics thông minh và quản trị dữ liệu môi trường. Đây là những lĩnh vực mà chương trình đào tạo nghề hiện nay ở Việt Nam vẫn còn thiếu hoặc chưa được tích hợp đầy đủ.

Thứ hai, tiêu chuẩn tuyển dụng lao động logistics đang thay đổi rõ rệt. Nếu trước đây doanh nghiệp chủ yếu đánh giá năng lực chuyên môn thì hiện nay các tiêu chí về tư duy phát triển bền vững, hiểu biết về ESG, khả năng sử dụng công nghệ số, phân tích dữ liệu và phối hợp trong môi trường quốc tế ngày càng được coi trọng. Người lao động không chỉ cần "làm được việc" mà còn phải "làm việc theo hướng xanh", tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và có khả năng thích ứng nhanh với những thay đổi của thị trường.

Thứ ba, các FTA thế hệ mới thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực logistics. Công nghệ trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, blockchain và tự động hóa đang được ứng dụng ngày càng rộng rãi trong quản lý kho bãi, vận tải, dự báo nhu cầu và điều phối chuỗi cung ứng. Điều này đòi hỏi kỹ năng xanh phải được phát triển song hành với kỹ năng số. Người lao động cần có khả năng khai thác dữ liệu để tối ưu hóa hoạt động logistics, giảm tiêu hao năng lượng và nâng cao hiệu quả vận hành.

Thứ tư, yêu cầu tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế ngày càng nghiêm ngặt. Các tiêu chuẩn như ISO 14001, ISO 50001, ESG, CBAM của Liên minh châu Âu hay các quy định về kiểm kê khí nhà kính đang trở thành điều kiện bắt buộc đối với doanh nghiệp tham gia xuất khẩu. Do đó, chương trình đào tạo logistics cần bổ sung các học phần về quản trị môi trường, kinh tế tuần hoàn, kiểm kê carbon, quản lý rủi ro môi trường và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Thứ năm, các FTA thế hệ mới làm thay đổi phương thức đào tạo nguồn nhân lực. Hoạt động đào tạo không thể chỉ dựa vào truyền đạt kiến thức trên lớp mà phải gắn với trải nghiệm thực tế, mô phỏng chuỗi cung ứng thông minh, thực hành trên nền tảng số và tăng cường hợp tác với doanh nghiệp. Mô hình đào tạo theo năng lực (Competency-Based Education), đào tạo theo dự án (Project-Based Learning), đào tạo kết hợp (Blended Learning) và đào tạo dựa trên công việc (Work-Based Learning) sẽ ngày càng phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực logistics xanh.

Như vậy, các FTA thế hệ mới đang tạo ra sự thay đổi sâu sắc đối với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực logistics. Kỹ năng xanh không còn là nội dung bổ trợ mà đã trở thành thành tố cốt lõi của chuẩn đầu ra, góp phần quyết định khả năng cạnh tranh của người lao động, doanh nghiệp và nền kinh tế trong bối cảnh chuyển đổi xanh toàn cầu.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực nghề logistics

Trong bối cảnh các FTA thế hệ mới đang thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh và chuyển đổi số trên phạm vi toàn cầu, đào tạo nhân lực logistics không chỉ hướng tới việc trang bị kiến thức chuyên môn mà còn phải phát triển năng lực thích ứng với nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và chuỗi cung ứng bền vững. Muốn đáp ứng yêu cầu đó, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp từ đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy đến tăng cường hợp tác với doanh nghiệp và hội nhập quốc tế.

Thứ nhất, đổi mới chương trình đào tạo theo chuẩn năng lực gắn với kỹ năng xanh và yêu cầu của các FTA thế hệ mới

Chương trình đào tạo là yếu tố quyết định chất lượng nguồn nhân lực. Trong điều kiện các FTA thế hệ mới ngày càng đặt ra nhiều tiêu chuẩn về môi trường, lao động và phát triển bền vững, chương trình đào tạo logistics cần được rà soát và cập nhật theo hướng tiếp cận năng lực (Competency-Based Education), bảo đảm người học sau khi tốt nghiệp có thể đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong nước cũng như doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Việc xây dựng chương trình cần dựa trên các bộ tiêu chuẩn nghề nghiệp quốc gia, Khung trình độ quốc gia Việt Nam, đồng thời tham khảo các chuẩn nghề nghiệp của ASEAN, Liên minh châu Âu và các tổ chức quốc tế. Nội dung đào tạo cần tích hợp các học phần mới như logistics xanh, quản trị chuỗi cung ứng bền vững, kinh tế tuần hoàn, quản trị phát thải carbon, ESG, truy xuất nguồn gốc hàng hóa, quản lý rủi ro môi trường và logistics thông minh. Song song với việc bổ sung kiến thức mới, cần giảm bớt những nội dung đã lạc hậu, tăng thời

lượng thực hành, mô phỏng và giải quyết các tình huống thực tiễn.

Đặc biệt, chuẩn đầu ra cần được thiết kế theo hướng tích hợp ba nhóm năng lực cốt lõi gồm: năng lực chuyên môn logistics, năng lực số và kỹ năng xanh. Đây sẽ là nền tảng để người học có khả năng thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của thị trường lao động trong bối cảnh chuyển đổi xanh toàn cầu.

Thứ hai, đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng phát triển năng lực và tăng cường trải nghiệm thực tiễn

Kỹ năng xanh không thể được hình thành chỉ thông qua việc truyền thụ kiến thức lý thuyết mà cần được rèn luyện trong môi trường học tập gắn với thực tiễn sản xuất và kinh doanh. Vì vậy, các cơ sở đào tạo cần chuyển mạnh từ phương pháp dạy học theo hướng truyền thống sang phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm.

Các mô hình như học tập theo dự án, học tập dựa trên vấn đề, học tập trải nghiệm, học tập kết hợp và đào tạo dựa trên công việc cần được áp dụng rộng rãi trong đào tạo logistics. Thông qua các dự án mô phỏng chuỗi cung ứng xanh, bài tập tình huống, thực hành trên phần mềm quản lý logistics hoặc tham gia giải quyết các bài toán thực tế của doanh nghiệp, người học sẽ hình thành tư duy phát triển bền vững, kỹ năng làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề và khả năng thích ứng với môi trường nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, cần tăng cường các hoạt động thực tập tại doanh nghiệp logistics, cảng biển, trung tâm phân phối, kho thông minh và doanh nghiệp xuất nhập khẩu để người học được tiếp cận trực tiếp với các quy trình quản lý chuỗi cung ứng hiện đại, các tiêu chuẩn ESG và mô hình logistics xanh đang được triển khai trên thực tế.

Thứ ba, phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo logistics xanh trong kỷ nguyên số

Đội ngũ giảng viên là nhân tố quyết định hiệu quả đổi mới giáo dục. Trong bối cảnh các tiêu chuẩn quốc tế và công nghệ logistics thay đổi nhanh chóng, giảng viên không chỉ cần có trình độ chuyên môn mà còn phải thường xuyên cập nhật kiến thức về chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Các cơ sở đào tạo cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giảng viên theo hướng phát triển năng lực toàn diện, bao gồm kiến thức về logistics xanh, kinh tế tuần hoàn, kiểm kê khí nhà kính, ESG, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), blockchain và các công nghệ quản trị chuỗi cung ứng hiện đại. Đồng thời, khuyến khích giảng viên tham gia các khóa đào tạo quốc tế, chương trình trao đổi học thuật, nghiên cứu khoa học và thực tế tại doanh nghiệp để cập nhật xu

hướng phát triển mới của ngành.

Việc xây dựng đội ngũ giảng viên theo mô hình “giảng viên số - giảng viên xanh” sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời tạo động lực đổi mới phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Thứ tư, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong đào tạo.

Sự phát triển của logistics thông minh đòi hỏi môi trường đào tạo cũng phải được hiện đại hóa. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần ưu tiên đầu tư hệ thống phòng thực hành logistics, kho mô phỏng, trung tâm điều hành chuỗi cung ứng, phòng học thông minh và các phần mềm chuyên ngành như hệ thống quản lý kho (WMS), hệ thống quản lý vận tải (TMS), hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) và phần mềm mô phỏng chuỗi cung ứng.

Đặc biệt, cần đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) và công nghệ mô phỏng trong đào tạo nhằm tạo môi trường học tập gần với thực tế sản xuất. AI có thể hỗ trợ xây dựng trợ lý học tập, đánh giá năng lực người học, phân tích dữ liệu học tập và cá nhân hóa quá trình đào tạo. Trong khi đó, các nền tảng số giúp người học có điều kiện tiếp cận kho học liệu mở, tài nguyên quốc tế và các khóa học trực tuyến về logistics xanh.

Việc kết hợp giữa công nghệ số và giáo dục xanh sẽ góp phần hình thành hệ sinh thái đào tạo hiện đại, nâng cao hiệu quả giảng dạy và phát triển năng lực học tập suốt đời cho người học.

Thứ năm, tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế

Đào tạo logistics chỉ thực sự hiệu quả khi gắn chặt với nhu cầu của thị trường lao động. Vì vậy, cần xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp logistics, hiệp hội nghề nghiệp, khu công nghiệp, cảng biển và các tập đoàn đa quốc gia. Doanh nghiệp cần tham gia ngay từ khâu xây dựng chương trình đào tạo, xác định chuẩn đầu ra, biên soạn giáo trình, tổ chức thực tập, đánh giá kết quả học tập và tuyển dụng sau tốt nghiệp. Mô hình đồng đào tạo, đào tạo theo đơn đặt hàng và đào tạo theo mô hình “nhà trường – doanh nghiệp” sẽ giúp thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thực tiễn.

Bên cạnh đó, cần mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế như ILO, UNESCO, OECD, ASEAN, FIATA, các trường đại học và viện nghiên cứu nước ngoài nhằm tiếp nhận chương trình đào tạo tiên tiến, trao đổi chuyên gia, chuyển giao công nghệ và tăng cường công nhận kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn quốc tế.

Thứ sáu, hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ

thống bảo đảm chất lượng đào tạo kỹ năng xanh

Để đào tạo kỹ năng xanh phát triển bền vững, cần có sự hỗ trợ đồng bộ từ phía Nhà nước thông qua việc hoàn thiện hệ thống chính sách phát triển nguồn nhân lực logistics xanh. Trước hết, cần ban hành bộ tiêu chuẩn kỹ năng xanh đối với từng nhóm nghề logistics, làm cơ sở cho việc xây dựng chương trình đào tạo, kiểm định chất lượng và đánh giá năng lực người học.

Đồng thời, cần xây dựng cơ chế khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đầu tư vào đào tạo xanh, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đào tạo, phát triển quỹ học bổng, quỹ nghiên cứu và các chương trình hợp tác công - tư trong phát triển nguồn nhân lực.

Bên cạnh đó, cần đổi mới hệ thống kiểm định chất lượng theo hướng tích hợp các tiêu chí về phát triển bền vững, chuyển đổi số, năng lực đổi mới sáng tạo và mức độ đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Việc đánh giá chất lượng đào tạo không chỉ dựa trên tỷ lệ tốt nghiệp mà cần xem xét khả năng có việc làm, năng lực thích ứng nghề nghiệp, mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn xanh và khả năng học tập suốt đời của người học.

Thứ bảy, xây dựng văn hóa xanh và thúc đẩy học tập suốt đời trong các cơ sở đào tạo logistics

Đào tạo kỹ năng xanh không chỉ dừng ở việc truyền đạt kiến thức mà còn hướng tới hình thành thái độ, trách nhiệm và văn hóa nghề nghiệp của người lao động. Do đó, các cơ sở giáo dục cần xây dựng môi trường học tập xanh thông qua việc thực hiện các mô hình “trường học xanh”, “khuôn viên xanh”, tiết kiệm năng lượng, phân loại rác thải, sử dụng tài nguyên hiệu quả và giảm phát thải trong các hoạt động đào tạo.

Song song với đó, cần khuyến khích người học hình thành thói quen học tập suốt đời, chủ động cập nhật kiến thức mới về logistics, thương mại quốc tế, công nghệ số và phát triển bền vững. Trong bối cảnh khoa học và công nghệ thay đổi nhanh chóng, năng lực tự học, tự nghiên cứu và thích ứng liên tục sẽ trở thành lợi thế cạnh tranh quan trọng của nguồn nhân lực logistics.

Tóm lại, nâng cao chất lượng đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực nghề logistics là nhiệm vụ mang tính chiến lược nhằm đáp ứng yêu cầu của các FTA thế hệ mới và xu hướng phát triển bền vững của nền kinh tế. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp về đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, phát triển đội ngũ giảng viên, hiện đại hóa cơ sở vật chất, tăng cường liên kết với doanh nghiệp, hoàn thiện cơ chế chính sách và xây dựng văn hóa xanh sẽ góp phần hình thành nguồn nhân lực logistics có năng lực chuyên môn, kỹ năng số, tư duy đổi mới sáng tạo

và trách nhiệm môi trường, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới.

3. Kết luận

Các FTA thế hệ mới đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với ngành logistics, không chỉ ở phương diện thương mại mà còn về các tiêu chuẩn lao động, môi trường và phát triển bền vững. Điều đó đòi hỏi nguồn nhân lực logistics phải được trang bị đồng thời kiến thức chuyên môn, kỹ năng số và kỹ năng xanh để đáp ứng yêu cầu của chuỗi cung ứng toàn cầu.

Kết quả nghiên cứu cho thấy đào tạo kỹ năng xanh cần trở thành một nội dung cốt lõi trong chương trình đào tạo nhân lực logistics. Để đáp ứng yêu cầu của các FTA thế hệ mới, các cơ sở giáo dục cần đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo theo hướng phát triển năng lực, tăng cường ứng dụng công nghệ số, gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp, phát triển đội ngũ giảng viên và hoàn thiện cơ chế bảo đảm chất lượng đào tạo.

Trong bối cảnh Việt Nam thực hiện đồng thời các mục tiêu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh và cam kết phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050, nâng cao chất lượng đào tạo kỹ năng xanh cho nhân lực nghề logistics không chỉ góp phần đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Chính trị (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.
- [2]. Bộ Công Thương (2024). *Báo cáo Logistics Việt Nam năm 2024: Logistics xanh - Nền tảng phát triển bền vững chuỗi cung ứng*. Nxb. Công Thương.
- [3]. Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) (2022). *Tác động của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đối với nền kinh tế Việt Nam*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [4]. Vũ Anh Tuấn (Chủ biên) (2022). *Quản trị chuỗi cung ứng và logistics trong bối cảnh chuyển đổi số*. Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5]. International Labour Organization (ILO) (2019). *Skills for a Greener Future: A Global View*. International Labour Office, Geneva.
- [6]. Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) (2023). *OECD Skills Outlook 2023: Skills for a Resilient Green and Digital Transition*. OECD Publishing, Paris.
- [7]. World Bank (2023). *Toward a Green, Clean and Resilient World for All: World Development Report 2023*. World Bank, Washington, D.C.
- [8]. World Economic Forum (WEF) (2025). *The Future of Jobs Report 2025*. World Economic Forum, Geneva.

NEW-GENERATION FREE TRADE AGREEMENTS AND THEIR IMPACT ON THE REQUIREMENTS FOR GREEN SKILLS TRAINING OF LOGISTICS WORKFORCE

Nguyen Thi Thanh Mai
Electric Power University (EPU)
Email: maithanhctet@gmail.com.

Abstract: Vietnam's participation in new-generation free trade agreements (FTAs), including the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP), the European Union–Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA), the United Kingdom–Vietnam Free Trade Agreement (UKVFTA), and the Regional Comprehensive Economic Partnership (RCEP), has not only expanded trade and investment opportunities but also introduced new requirements regarding labor standards, environmental protection, and sustainable development. In the logistics sector, commitments related to carbon emission reduction, green supply chain management, product traceability, and compliance with international standards have significantly reshaped the competency requirements for the workforce. This paper analyzes the impacts of new-generation FTAs on the demand for green skills training in logistics education and training. Based on this analysis, it proposes several solutions, including curriculum innovation, the adoption of learner-centered teaching approaches, stronger collaboration between educational institutions and enterprises, and the integration of digital transformation into training practices. These measures aim to improve the quality of logistics workforce development, enabling graduates to meet the demands of international integration and sustainable development.

Keywords: new-generation free trade agreements (FTAs); green skills; logistics; vocational education and training; sustainable development.